

Số: 125/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 783/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1/ **Ông Phùng Quốc T**, sinh năm 1982

CCCD số: 092082011293 cấp ngày 09/8/2021

Địa chỉ: Số B đường A, khu dân cư H, phường H, thành phố Cần Thơ.

2/ **Bà Đinh Ngọc H**, sinh năm 1982

CCCD số: 031182002962 cấp ngày 22/01/2024

Địa chỉ: Số B đường A, khu dân cư H, phường H, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18/8/2026, ông Phùng Quốc T và bà Đinh Ngọc H vẫn giữ yêu cầu theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 17/7/2026 với các nội dung sau:

[1] Về hôn nhân: Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung là cháu Phùng Gia H1, nữ, sinh ngày 24/3/2010, cháu Phùng Gia P, nữ, sinh ngày 31/7/2012 và cháu Phùng Quốc H2, nam, sinh ngày 21/01/2015. Ông T và bà H thống nhất thỏa thuận, giao cháu Phùng Gia H1, nữ, sinh ngày 24/3/2010 cho bà Đinh Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phùng

Quốc T không cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Phùng Gia P, nữ, sinh ngày 31/7/2012 và cháu Phùng Quốc H2, nam, sinh ngày 21/01/2015 cho ông Phùng Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đinh Ngọc H không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Các bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông T và bà H tự nguyện chịu theo pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phùng Quốc T và bà Đinh Ngọc H.

- Về con chung: Giao cháu Phùng Gia H1, nữ, sinh ngày 24/3/2010 cho bà Đinh Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phùng Quốc T không cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Phùng Gia P, nữ, sinh ngày 31/7/2012 và cháu Phùng Quốc H2, nam, sinh ngày 21/01/2015 cho ông Phùng Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đinh Ngọc H không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Phùng Quốc T và bà Đinh Ngọc H, không ai được quyền ngăn cản ông T, bà H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phùng Quốc T và bà Đinh Ngọc H mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001242 ngày 22/7/2026 thành lệ phí phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thụy Đăng Phương

